

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HSST

Ngày: 22-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK - TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang và ông Ngô Trọng Búp

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2020/HSST, ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Tùng Th, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Thôn E, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 10/12; Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Tùng L, sinh năm 1971 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 16/10/2020. (Có mặt).

2/ Bị hại:

- Anh Vi Văn X, sinh năm 1991 (Đã chết).

- Cháu Vi Đức Q, sinh ngày 05/02/2013. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Hà Thị N, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

2.2/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Vi Đức Q, sinh ngày 06/01/2015. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của cháu Vi Đức Q: Chị Hà Thị N, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk (Là mẹ, có mặt).

- Ông Hà Văn Kh, sinh năm 1962. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

- Ông Vi Tiến V, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Cha anh X, có mặt).

- Bà Hà Thị X, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Mẹ anh X, vắng mặt)

- Bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Tổ dân phố 3A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

- Ông Lương Đình Th, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Tổ dân phố 3A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

2.3/ Người làm chứng: Anh Y T Niê, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Buôn E, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tùng Th đã có giấy phép lái xe ô tô hạng B2. Th là lái xe thuê cho bà Đặng Thị Đ. Vào khoảng 12 giờ ngày 15/9/2020, Th đến cửa hàng kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật B 2 nhận xe ô tô tải biển kiểm soát 47L-7647 và hàng hóa trên xe gồm thuốc bảo vệ thực vật, phân bón sau đó cùng Y T Niê là phụ xe đi giao hàng hóa tại xã C, huyện M. Nguyễn Tùng Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47L-7647 di chuyển theo hướng huyện Ea Kar đi huyện M'Đrăk đi trên Quốc Lộ 26 đến địa phận thôn 3, xã E, huyện M thì Th và T dừng xe lại giao hàng tại cửa hàng N, sau đó Th tiếp tục đi đến xã C, khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn 1, xã E, huyện M thì xe ô tô Th điều khiển lấn sang phần đường bên trái, lúc này có 01 xe mô tô biển kiểm soát 47G1-178.89 do anh Vi Văn X điều khiển chở Vi Đức Q ngồi sau đi ngược lại. Khi thấy có xe mô tô đi ngược chiều Th đã điều khiển xe ô tô về phần đường của mình nhưng do khoảng cách quá gần nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 47G1-178.89. Hậu quả: anh Vi Văn X tử vong, cháu Vi Đức Q bị thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 296/TTh-TTPY ngày 06/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của Vi Văn X: Ngưng hô hấp, tuần hoàn do choáng chấn thương không hồi phục/Chấn thương sọ não nặng/Gãy hai xương cẳng tay trái vị trí 1/3 dưới/Nhiều chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số:1148/TgT-TTPY ngày 06/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Vi Đức Q bị sung nề bầm tím vùng trán; sung nề bầm tím vùng bẹn; sung nề bầm tím cổ chân trái tại thời điểm giám định đã lành không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da; vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt trong gối trái, kích thước 2cm x 0,6cm; vết thương và vết mổ mặt trước gối trái kích thước 10cm x 0,5cm; Gãy lồi cầu trong xương đùi trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Vi Đức Q là 16% (Mười sáu phần trăm).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 635/KL-HĐĐG ngày 25/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện M'Đrăk kết luận: Tổng chi phí thay mới và sửa chữa các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 47G1-

178.89 (nhãn hiệu Honda) tại thời điểm tháng 9 năm 2020 là 1.985.000 đồng (Một triệu, chín trăm tám mươi lăm ngàn đồng chẵn).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 636/KL-HĐĐG ngày 25/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện M’Đrăk kết luận: Tổng chi phí thay mới và sửa chữa các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 47L- 7647 (nhãn hiệu ISUZU) tại thời điểm tháng 9 năm 2020 là 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn).

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Tùng Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tùng Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố, cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo Nguyễn Tùng Th gây ra, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tùng Th tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2020. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng Th phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng Th từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển soát 47L-7647, số máy 540733 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lương Đình Tháp và xe mô tô biển kiểm soát 47G1-178.89, số máy JA36E0522172 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Hà Văn Kh. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk đã trả lại các xe trên cho chủ sở hữu là đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Nguyễn Tùng Th đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền: 194.000.000 đồng. Chấp nhận gia đình bị hại làm đơn bãi nại, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Tùng Th phải bồi thường gì thêm.

Đối với phần thiệt hại xe mô tô biển soát 47G1-178.89 và xe ô tô biển soát 47L-7647, quá trình điều tra và tại phiên tòa các chủ sở hữu không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tùng Th không tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Hà Thị N không có ý kiến tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo Nguyễn Tùng Th được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Văn Kh, ông Vi Tiến V, bà Đặng Thị Đ, ông Lương Đình Th không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Tùng Th tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Tùng Th được cấp giấy phép lái xe theo quy định vào ngày 15/9/2020, Nguyễn Tùng Th điều khiển xe ô tô biển số 47L - 7647 đi từ xã E đến xã C thuộc huyện M, khi đến địa phận thôn 01, xã E, huyện M do không tuân thủ đúng quy định về tham gia giao thông đường bộ nên điều khiển xe sai phần đường quy định đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 47G1 – 178.89 do anh Vi Văn X điều khiển, chở theo cháu Vi Đức Q đang lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả anh Vi Văn X tử vong, cháu Vi Đức Q bị thương tích 16% sức khỏe. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tùng Th đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ.

[3] Tại khoản Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: “1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của bị cáo đã làm anh Vi Văn X bị tử vong, cháu Vi Đức Q bị thương tích 16% sức khỏe và xe mô tô biển số 47G1 – 178.89 bị hư hỏng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4] Tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Tùng Th phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất của vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc xe ô tô tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông phải tuân thủ đầy đủ các quy định về Luật giao thông đường bộ. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người cùng tham gia giao thông nên bị cáo đã điều khiển xe ô tô chạy lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình và đâm vào xe mô tô biển số 47G1 – 178.89 làm anh Vi Văn X bị tử vong, cháu Vi Đức Q bị thương tích 16% sức khỏe. Với hành vi phạm tội của bị cáo như nhận định trên, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí cho gia đình bị hại. Bị cáo được gia đình bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy bị cáo Nguyễn Tùng Th có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[7.1] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển số 47L-7647, số máy 540733 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lương Đình Th và xe mô tô biển kiểm soát 47G1-178.89, số máy JA36E0522172 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Hà Văn Kh. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk đã trả lại các xe trên cho chủ sở hữu là đúng pháp luật, cần chấp nhận.

[7.2] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Nguyễn Tùng Th đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền: 194.000.000 đồng. Chấp nhận gia đình bị hại làm đơn bãi nại, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Tùng Th phải bồi thường gì thêm.

Đối với phần thiệt hại xe mô tô biển số 47G1-178.89 và xe ô tô biển số 47L-7647, quá trình điều tra và tại phiên tòa các chủ sở hữu không có yêu cầu gì.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tùng Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng Th phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Điều luật và mức hình phạt:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tùng Th 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Tùng Th cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Tùng Th có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc theo dõi, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3.1/ Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk đã trả xe mô tô biển kiểm soát 47G1-178.89 cho ông Hà Văn Kh và xe ô tô biển kiểm soát 47L – 7647 cho ông Lương Đình Th.

Trả cho bị cáo Nguyễn Tùng Th một giấy phép lái xe hạng B2 số 660190004725 ngày 05/8/2019 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp cho Nguyễn Tùng Th.

3.2/ Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Nguyễn Tùng Th đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Tùng Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện M'Đrăk;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện M'Đrăk;
- HSNV Công an huyện M'Đrăk;
- Chi cục T.H.A DS huyện M'Đrăk;
- UBND xã C, huyện E;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Phi Long

